TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2024/QĐST-LĐ	*Dĩ An, ngày 17 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Hải Nam.

Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Ngọc Linh - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 47/2024/TLST-VLĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc: "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 29/2024/QĐST-VDS ngày 10 tháng 4 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Khánh D, sinh năm 1991; HKTT: Số D, đường P, Phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Địa chỉ liên hệ: Thôn M, xã N, huyện N, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

2.1. Công ty cổ phần Đ; Địa chỉ: Số E đường X, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Hữu M, sinh năm 1967; HKTT: Số G đường số A, Khu phố D, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 01/3/2024); (Vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

2.2. Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Đường T, Trung tâm hành chính D, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp: Ông Dương Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương - Khu T, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 04/4/2024). (Vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Tại đơn yêu cầu ngày 11/3/2024 và quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu*

cầu ông Nguyễn Khánh D trình bày:

Từ tháng khoảng 04/2009 đến tháng 01/2023 ông D làm việc tại Công ty TNHH F; địa chỉ: Khu chế xuất L, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh và có đóng bảo hiểm xã hội số: 7909207445.

Nay ông D tiến hành điều chỉnh thông tin bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thì bên Bảo hiểm xã hội rà soát và phát hiện hồ sơ bảo hiểm bị trùng. Lý do bị trùng bảo hiểm: Ông D bị giả mạo hồ sơ (người khác sử dụng thông tin của ông Nguyễn Khánh D) giao kết Hợp đồng lao động với Công ty cổ phần Đ khoảng từ tháng 03/2010 đến tháng 04/2012. Thời gian đó, thực tế ông D giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH F đến tháng 01/2023 thì nghỉ việc.

Do đó, ông D bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm từ tháng 03/2010 đến tháng 04/2012, tương đương với thời gian bị giả mạo hồ sơ. Ông D nhiều lần liên hệ Cơ quan Bảo hiểm xã hội thành phố Dĩ An nhờ hướng dẫn thì cán bộ hướng dẫn ông D ra Tòa án yêu cầu tuyên bố vô hiệu đối với hợp đồng lao động bị giả mạo với Công ty cổ phần Đ theo hướng dẫn tại Công văn 1767/LĐTBXH-BHXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Nay ông D yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giải quyết như sau: Tuyên Hợp đồng lao động (từ tháng 03/2010 đến tháng 04/2012) giữa ông Nguyễn Khánh D và Công ty cổ phần Đ vô hiệu. Ông D chỉ yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, ngoài ra không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

Ông D tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí lao động sơ thẩm theo quy định. Ngoài ra không có ý kiến, hay yêu cầu gì khác trong việc này.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần Đ trình bày:*

Tất cả người lao động khi xin việc tại Công ty phải có hồ sơ xin việc, sơ yếu lý lịch đầy đủ và phải có xác nhận của chính quyền địa phương thì mới được nhận vào làm việc tại Công ty. Do người lao động tại công ty rất đông, Công ty căn cứ hồ sơ hợp lệ của người lao động để ký hợp đồng theo quy định. Ngoài ra Công ty không thể xác định được chính xác người lao động có phải đúng nhân thân như hồ sơ hay không bởi vì hình ảnh trên chứng minh nhân dân được cấp thời gian lâu có thể không giống hoàn toàn với người lao động tại thời điểm xin việc. Khi người lao động vào làm việc thì Công ty phải tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động đó theo quy định.

Theo các dữ liệu được lưu trữ trên dữ liệu máy tính của Công ty cổ phần Đ thì vào tháng 3/2010 Công ty có tuyển dụng và ký hợp đồng lao động với ông Nguyễn Khánh D, sinh năm 1991; HKTT: Số D, đường P, Phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau (Số C). Ông D làm việc với vai trò là công nhân. Thời gian làm việc của ông Nguyễn Khánh D theo như quy định của nội quy lao động công ty. Đến tháng 05/2012 ông Nguyễn Khánh D nghỉ việc tại Công ty cho đến nay và Công ty đã chốt sổ bảo hiểm cho ông Nguyễn Khánh D.

Tòa án yêu cầu Công ty cung cấp tài liệu chứng cứ liên quan người lao động Nguyễn Khánh D, tuy nhiên vì thời gian người lao động này nghỉ việc đã hơn 10 năm nên Công ty không còn lưu trữ hồ sơ của ông Nguyễn Khánh D, chỉ còn dữ liệu trên máy tính.

Nay người lao động cho rằng có sự việc người khác giả mạo thông tin của ông D để giao kết hợp đồng lao động với Công ty cổ phần Đ. Việc người khác sử dụng chứng

minh nhân dân, thông tin của ông D để giao kết hợp đồng lao động với Công ty cổ phần Đ là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động. Do đó việc ông D yêu cầu tuyên vô hiệu hợp đồng lao động giữa ông D (do người khác giả mạo tên) với Công ty cổ phần Đ thì Công ty đồng ý với yêu cầu của ông D.

Đối với các chế độ của ông D sau khi nghỉ việc, Công ty đã giải quyết đầy đủ cho ông D vì vậy Công ty cổ phần Đ không có yêu cầu gì trong vụ việc này và đề nghị Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng của Tòa án.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố D trình bày:*

Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của Công ty cổ phần Đ cho người lao động thì Công ty cổ phần Đ có tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông Nguyễn Khánh D sinh năm 1991, số CMND 381626297, với mã số BHXH 7410104445 từ tháng 03/2010 đến tháng 04/2012 chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Ngoài ra ông Nguyễn Khánh D còn có mã số 7909207445 tham gia bảo hiểm xã hội từ tháng 06/2009 đến tháng 12/2022 tại Công ty TNHH F (Việt Nam).

Về hợp đồng lao động, giấy tờ tùy thân của ông Nguyễn Khánh D, Cơ quan Bảo hiểm xã hội thành phố D không có lưu trữ những hồ sơ này.

Về các yêu cầu khác của ông Nguyễn Khánh D, Bảo hiểm xã hội thành phố D không có ý kiến. Đề nghị Toà án giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu: Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Yêu cầu của ông Nguyễn Khánh D là có căn cứ, đề nghị Toà án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Khánh D có đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu là yêu cầu về lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 33 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hợp đồng lao động được giao kết và thực hiện là tại Công ty Cổ phần Đ có địa chỉ tại số E, Đường X, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo điểm v khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết, người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Nguyễn Khánh D;

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần Đ, Bảo hiểm xã hội thành phố D có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục phiên họp.

[2] Đối với yêu cầu của ông Nguyễn Khánh D xét thấy:

[2.1] Việc người khác sử dụng thông tin, chứng minh nhân dân của ông Nguyễn Khánh D để giao kết hợp đồng lao động với Công ty cổ phần Đ là gian dối. Hành vi trên là vi phạm nguyên tắc "Trung thực" theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động.

[2.2] Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương cung cấp thời gian đóng bảo hiểm xã hội của ông Nguyễn Khánh D bị trùng từ tháng 03/2010 đến tháng 04/2012, với mã số BHXH 7410104445

[2.3] Trình bày của ông Nguyễn Khánh D là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ giải quyết việc dân sự, phù hợp lời lời trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó, ông Nguyễn Khánh D yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa ông Nguyễn Khánh D với Công ty Cổ phần Đ (thời gian làm việc từ tháng từ tháng 03/2010 đến tháng 04/2012) vô hiệu là có cơ sở chấp nhận. Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về nội dung việc dân sự, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí: Ông Nguyễn Khánh D phải chịu lệ phí theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 33, 39, 149, 367, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của ông Nguyễn Khánh D.

Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa ông Nguyễn Khánh D với Công ty Cổ phần Đ (thời gian làm việc từ tháng 03/2010 đến tháng 04/2012) là vô hiệu toàn bộ.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Ông Nguyễn Khánh D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí ông D đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002670 ngày 25/3/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Hải Nam